

Số: 578 /BC-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2018

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC
NĂM HỌC 2017 - 2018

Căn cứ văn bản số 3544/GDDT-VP ngày 26 tháng 09 năm 2017 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm học 2017 – 2018;

Căn cứ kết quả hoàn thành các nhiệm vụ của năm học 2017 – 2018, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện đánh giá, cho điểm các lĩnh vực công tác của trường như sau:

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
I	Công tác đào tạo (Vụ Giáo dục Đại học)	30	30
1	Các điều kiện chuẩn bị công tác đào tạo: Ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn triển khai công tác đào tạo, đảm bảo đủ giáo trình, học liệu tham khảo cho các trình độ, các hình thức đào tạo của nhà trường (0.5 điểm); xây dựng ngân hàng câu hỏi đề thi chung trong toàn trường đối với các trình độ cao đẳng, đại học (0.5 điểm);	3	3
	Thể hiện sự thay đổi phát triển hơn so với năm trước (0.5 điểm).	1.5	1.5
2	Tổ chức và quản lý công tác đào tạo ở trong và ngoài cơ sở đào tạo đảm bảo đúng quy định hiện hành (0.5 điểm); chương trình đào tạo, hình thức kiểm tra đánh giá và ban hành chuẩn đầu ra đã được áp dụng chung cả hình thức giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên trong cùng trình độ (0.5 điểm);	3	3
	Thể hiện sự thay đổi phát triển hơn so với năm trước (1 điểm).	3	3
3	Các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo: Tổ chức và quản lý đào tạo theo hệ thống tín chỉ (0.5 điểm); thực hiện tốt hợp tác trong đào tạo, nghiên cứu khoa học giữa các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp và đơn vị tuyển dụng thông qua việc ký kết các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác (0.5 điểm); thường xuyên cập nhật, phát triển chương trình đào tạo và có kết nối với thị trường lao động trong xây dựng chương trình, chuẩn	6	6

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
	đầu ra (0.5 điểm); có giải pháp tích cực nhằm hạn chế các hiện tượng gian lận trong học tập, thi cử, sao chép bài tập lớn, tiểu luận, luận văn, luận án (0.5 điểm);		
	Thể hiện sự thay đổi phát triển hơn so với năm trước (2 điểm).	6	6
4	Thực hiện tốt quy chế công khai về công tác đào tạo đối với cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân (0.5 điểm); cập nhật thông kê đầy đủ các thông tin về việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp, đồng thời có đánh giá và có biện pháp hỗ trợ sinh viên tìm việc làm (0.5 điểm);	3	3
	Thể hiện sự thay đổi phát triển hơn so với năm trước (1 điểm).	3	3
5	Xử lý kiên quyết, dứt điểm và kịp thời các vi phạm, khiếu kiện, tố cáo liên quan đến công tác đào tạo (0.5 điểm).	1.5	1.5
II	Hoạt động khoa học và công nghệ (Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường)	30	28.5
1	Có văn bản quy định về hoạt động khoa học và công nghệ của đơn vị (1 điểm); không vi phạm các quy định hiện hành về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ (1 điểm).	6	6
2	Kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ năm học và có báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ năm học đó được lãnh đạo đơn vị phê duyệt (1 điểm); có từ 50% trở lên giảng viên, cán bộ khoa học tham gia hoạt động khoa học và công nghệ (1 điểm).	6	6
3	Có nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (1 điểm); có nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, ngành, tỉnh/thành phố (1 điểm).	6	6
4	Gắn kết có hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ với đào tạo đại học và sau đại học; ứng dụng có hiệu quả kết quả nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế, xã hội (1 điểm); có hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học và công nghệ (1 điểm).	6	6
5	Có tổng số bài báo công bố trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước không nhỏ hơn 15% tổng số giảng viên (1 điểm); có bằng sáng chế, chứng nhận giải pháp hữu ích hoặc có giải thưởng về khoa học và công nghệ cấp bộ và tương đương (1 điểm).	6	4.5

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
III	Công tác hợp tác quốc tế (Vụ Hợp tác quốc tế và Cục Đào tạo với nước ngoài)	20	20
	Nội dung hợp tác quốc tế (5 điểm)	10	10
1	Xây dựng và thực hiện đúng chương trình, kế hoạch về hợp tác quốc tế phù hợp với tổng thể chiến lược phát triển của cơ sở		
a	Có chương trình, kế hoạch về hợp tác quốc tế (0.5 điểm);	1	1
b	Có nhân sự, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu và thực hiện tốt chương trình, kế hoạch đã đặt ra (0.5 điểm).	1	1
2	Có chương trình hợp tác trong việc bồi dưỡng giảng viên, cán bộ quản lý (tham gia các lớp ngắn hoặc dài hạn) hoặc trao đổi sinh viên ở nước ngoài		
a	Có chương trình bồi dưỡng giảng viên, cán bộ quản lý (0.5 điểm);	1	1
b	Có chương trình trao đổi sinh viên với cơ sở giáo dục nước ngoài (0.5 điểm).	1	1
3	Thực hiện tốt các chương trình, dự án hợp tác nghiên cứu hoặc tổ chức hội thảo về chuyên môn với nước ngoài		
a	Có chương trình, dự án hợp tác hoặc có hợp tác tổ chức hội thảo quốc tế về lĩnh vực chuyên môn (0.5 điểm);	1	1
b	Thực hiện tốt chương trình, dự án hợp tác, hội thảo đạt kết quả và hiệu quả cao (0.5 điểm).	1	1
4	Có và thực hiện tốt chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài		
a	Có chương trình liên kết (0.5 điểm);	1	1
b	Chương trình liên kết thực hiện tốt, hiệu quả, không vi phạm các quy định, gửi báo cáo đúng quy định (0.5 điểm).	1	1
5	Thực hiện tốt công tác báo cáo về hợp tác quốc tế (bao gồm báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo của các đoàn công tác) (1 điểm).	2	2
	Nội dung đào tạo với nước ngoài (5 điểm)	10	10
1	Lĩnh vực quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam (1.5 điểm)	3	3

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
a	Thực hiện việc tiếp nhận lưu học sinh vào học đúng điều kiện, trình tự tiếp nhận quy định tại Chương II Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);	0.6	0.6
b	Thực hiện việc đào tạo và quản lý lưu học sinh đúng quy định tại Chương III (trừ Điều 15) Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);	0.6	0.6
c	Thực hiện đúng chế độ báo cáo quy định tại Điều 15, Chương III Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);	0.6	0.6
d	Thực hiện việc quản lý lưu học sinh đúng quy định tại Khoản 1 Điều 19 Chương V Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);	0.6	0.6
e	Thực hiện việc đào tạo và quản lý lưu học sinh đúng quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 19 Chương V Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm);	0.6	0.6
2	Lĩnh vực liên kết đào tạo với nước ngoài (2 điểm):	4	4
a	Có chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài được phê duyệt theo đúng quy định (0.3 điểm);	0.6	0.6
b	Có chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trong các lĩnh vực ngành nghề đào tạo được ưu tiên với đối tác nước ngoài có uy tín trên thế giới (0.4 điểm);	0.8	0.8
c	Thực hiện công khai đăng tải các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trên website của cơ sở giáo dục đào tạo (0.3 điểm);	0.6	0.6
d	Triển khai có hiệu quả chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài (0.3 điểm);	0.6	0.6
e	Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định (0.4 điểm);	0.8	0.8

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
f	Không vi phạm các quy định hiện hành của Nhà nước và Bộ Giáo dục và Đào tạo về liên kết đào tạo với nước ngoài (0.3 điểm).	0.6	0.6
3	Đánh giá việc cử cán bộ, giảng viên dự tuyển sau đại học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước và tiếp nhận cán bộ, giảng viên tốt nghiệp trở về trường công tác (1.5 điểm):	3	3
a	Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên để tạo nguồn tham gia dự tuyển học bổng sau đại học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước theo Đề án “Đào tạo cán bộ ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước giai đoạn 2013-2020” (được phê duyệt theo Quyết định số 599/QĐ-TTg ngày 17/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, gọi tắt Đề án 599); Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020” (được phê duyệt theo Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ, gọi tắt là Đề án 911) và diện hiệp định ký kết giữa hai Chính phủ (0.3 điểm);	0.6	0.6
b	Hướng dẫn, công khai và tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ, giảng viên trong việc hoàn thiện thủ tục hồ sơ liên quan theo quy định tại thông báo tuyển sinh các chương trình học bổng đi học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tham gia dự tuyển (0.3 điểm);	0.6	0.6
c	Thành lập Hội đồng tuyển chọn cử cán bộ, giảng viên có năng lực tham gia dự tuyển các chương trình học bổng sau đại học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 01/2013/TT-BGDĐT ngày 29/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài; Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án 911 và theo quy định tại thông báo tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các chương trình học bổng (0.3 điểm);	0.6	0.6
d	Hoàn thiện các thủ tục liên quan về việc cử cán bộ, giảng viên tham gia dự tuyển các chương trình học bổng ngân sách nhà nước; sắp xếp thứ tự ưu tiên theo ngành nghề đào tạo, nguồn nhân lực đối với cán bộ, giảng viên được đề cử tham gia dự tuyển theo các chương trình học bổng ngân sách nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm đáp ứng đúng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về phục vụ công tác giảng dạy, làm việc tại trường (0.3 điểm);	0.6	0.6

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
e	Thực hiện đúng các quy định hiện hành về việc tiếp nhận cán bộ, giảng viên được cử đi học tại nước ngoài bằng ngân sách nhà nước đã tốt nghiệp trở về trường công tác và thực hiện các chế độ báo cáo liên quan theo quy định khi nhận được thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (0.3 điểm).	0.6	0.6
IV	Công tác học sinh, sinh viên (Vụ Công tác học sinh, sinh viên)	20	20
1	Có kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện các quy chế, quy định và văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác quản lý học sinh, sinh viên, công tác giáo dục tư tưởng, văn hóa, công tác thể thao và y tế trường học trong năm học. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và báo cáo Bộ theo quy định (2 điểm).	4	4
2	Thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên; có kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác hỗ trợ, dịch vụ học sinh, sinh viên, công tác giáo dục pháp luật ngoại khóa; giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phòng chống HIV/AIDS. Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự trong trường học (2 điểm).	4	4
3	Tổ chức tốt các hoạt động nắm bắt, định hướng về tư tưởng chính trị trong học sinh, sinh viên. Có kế hoạch và thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; trong năm học có tổ chức hội thi văn hóa, văn nghệ cấp trường và tham gia cuộc thi văn nghệ cấp khu vực, toàn quốc. Chỉ đạo và tổ chức tốt các Câu lạc bộ học sinh, sinh viên (2 điểm).	4	4
4	Tổ chức thực hiện tốt các quy định về công tác y tế trường học. Tổ chức và hoạt động của Trạm Y tế thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục về y tế trường học, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, sinh viên. Thực hiện tốt Luật Bảo hiểm y tế. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh, bệnh tật, tai nạn thương tích nghiêm trọng trong trường học (2 điểm).	4	4
5	Tổ chức cho học sinh, sinh viên được luyện tập thể thao ngoại khóa thường xuyên, có sự hướng dẫn của giáo viên; triển khai thực hiện tốt các tiêu chuẩn rèn luyện thể lực học sinh, sinh viên. Trong năm học có tổ chức hội thi thể thao cấp trường và tham gia giải thể thao cấp khu vực, toàn quốc. Đảm bảo cơ sở vật chất cho các hoạt động văn hóa, thể thao học sinh, sinh viên (2 điểm).	4	4

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
V	Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục (Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục)	10	9
	Đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục:	5	4
1	Đã thành lập đơn vị chuyên trách về đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định của Luật giáo dục đại học. Có cán bộ, giảng viên đã hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp hoặc được cấp thẻ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục (1 điểm).	1	1
2	Các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường được triển khai theo đúng kế hoạch đã đề ra; có triển khai đánh giá theo chuẩn đầu ra, thu thập thông tin phản hồi về chất lượng dạy và học, tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp; có nguồn kinh phí hợp lý cho công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục (1 điểm).	1	1
3	Báo cáo tự đánh giá được hoàn thành đảm bảo yêu cầu về nội dung và hình thức, gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan chủ quản đúng thời hạn quy định. Tham gia và thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các hoạt động chuyên môn về đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).	1	1
4	Cơ sở giáo dục đã được đánh giá đồng cấp hoặc được Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục đánh giá ngoài. Có chương trình đào tạo được kiểm định bởi tổ chức đánh giá, kiểm định chất lượng khu vực và quốc tế có uy tín (1 điểm).	1	0
5	Nhà trường có đầy đủ cơ sở dữ liệu liên quan đến đảm bảo chất lượng giáo dục và triển khai hiệu quả các kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá, các kiến nghị của đoàn đánh giá ngoài (nếu có). Các thông tin về hoạt động đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục được đăng tải và cập nhật trên website của nhà trường (1 điểm).	1	1
	Công tác quản lý tuyển sinh:	5	5
1	Triển khai kế hoạch công tác tuyển sinh (1 điểm).	1	1
2	Mức độ hoàn thành công tác tuyển sinh (1 điểm).	1	1
3	Báo cáo về công tác tuyển sinh (1 điểm).	1	1
4	Thực hiện quy chế tuyển sinh (1 điểm).	1	1
5	Giải quyết khiếu nại tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh (1 điểm).	1	1

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
VI	Công tác phát triển đội ngũ (Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục)	10	10
1	Xây dựng kế hoạch và thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên phù hợp với tiến độ trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên; đảm bảo tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ tăng cao hơn năm học trước, đạt và vượt tiến độ phân đầu theo chỉ tiêu đề ra trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của đơn vị, đảm bảo tỷ lệ giảng viên là tiến sĩ tăng, ít nhất đạt mức 35% tổng số giảng viên năm 2020 (2 điểm).	2	2
2	Thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo (Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008); tỷ lệ giảng viên cơ hữu được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ công tác, được phong tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng tăng cao hơn năm học trước (2 điểm).	2	2
3	100% giảng viên đạt trình độ chuẩn; thực hiện bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên đúng với quy định (Thông tư số 20/2013/TT-BGDĐT ngày 06/6/2013); đảm bảo tỷ lệ sinh viên/giảng viên theo quy định (2 điểm).	2	2
4	Giảng viên cơ hữu hoàn thành hoạt động nghiên cứu khoa học, đảm bảo đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, hiệu quả; triển khai kế hoạch bồi dưỡng ngoại ngữ cho giảng viên đảm bảo đến năm 2020 tất cả giảng viên sử dụng tốt 1 ngoại ngữ; đảm bảo thu nhập thực tế bình quân của giảng viên tăng cao hơn năm học trước theo quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tài chính của trường (2 điểm).	2	2
5	Triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc “lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên” trong năm học và có báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện đúng chế độ làm việc của giảng viên (Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014); báo cáo đầy đủ, đúng hạn về công tác phát triển đội ngũ cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (2 điểm).	2	2

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
VII	Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và tiếp công dân (Thanh tra)	10	10
1	Có tổ chức hoặc phân công cán bộ phụ trách thanh tra; có văn bản quy định chức năng, hoạt động công tác thanh tra nội bộ theo quy định tại Thông tư số 51/2012/TT-BGDĐT ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (2 điểm).	2	2
2	Có chương trình, kế hoạch thanh tra năm học do thủ trưởng đơn vị phê duyệt gắn với nhiệm vụ trọng tâm của năm học (1 điểm).	1	1
3	Thực hiện quy trình thanh tra; xử lý sau thanh tra; thực hiện thanh tra đột xuất theo đúng quy định (1 điểm).	1	1
4	Có phòng tiếp công dân, lịch tiếp công dân, sổ tiếp công dân; thực hiện các quy định về tiếp công dân (1 điểm); Thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng (1 điểm); Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định; không có đơn thư tồn đọng (2 điểm).	4	4
5	Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về thanh tra (1 điểm); Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo (1 điểm).	2	2
VIII	Công tác kế hoạch, tài chính và thống kê (Vụ Kế hoạch – Tài chính)	20	10
	Đối với các trường công lập		
1	Công tác kế hoạch (3 điểm)	3	3
a	Xây dựng kế hoạch đào tạo: Thực hiện tốt công tác xác định chỉ tiêu tuyển sinh bao gồm thời gian đăng ký chỉ tiêu, các số liệu về đăng ký chỉ tiêu, không phải đăng ký lại hoặc đăng ký nhiều lần và tính hợp lý của chỉ tiêu tuyển sinh (1.5 điểm);	1.5	1.5
b	Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo: Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, không vi phạm các quy định về tuyển sinh đào tạo đối với các trình độ đào tạo (1 điểm);	1	1
c	Hoàn thành các báo cáo định kỳ và đột xuất (0.5 điểm);	0.5	0.5
2	Công tác tài chính (3 điểm)	3	3
a	Chấp hành các chế độ về tài chính, kế toán và các quy định về quản lý các chương trình, dự án đúng quy định (1.5 điểm);	1.5	1.5

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
	- Có ban hành Quy chế chỉ tiêu nội bộ, hàng năm có rà soát bổ sung theo quy định (0.25 điểm);	0.25	0.25
	- Có thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán (0.25 điểm);	0.25	0.25
	- Chấp hành theo đúng các quy định quản lý thu chi tài chính, tài sản, quản lý trung tâm đơn vị trực thuộc không để xảy ra vi phạm (0.5 điểm);	0.5	0.5
	- Chấp hành đúng quy định về chế độ hạch toán, kế toán, mở đầy đủ sổ sách kế toán theo quy định (0.5 điểm);	0.5	0.5
b	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất (1.5 điểm):	1.5	1.5
	- Nộp báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn (0.5 điểm);	0.5	0.5
	- Nộp báo cáo xây dựng dự toán đầy đủ, đúng hạn (0.5 điểm);	0.5	0.5
	- Nộp báo cáo chuyển số dư đầy đủ, đúng hạn (0.25 điểm);	0.25	0.25
	- Nộp báo cáo đột xuất khác (0.25 điểm).	0.25	0.25
3	Công tác thống kê (3 điểm)	3	3
	- Thực hiện báo cáo thống kê kỳ kịp thời, đầy đủ, chính xác (2 điểm);	2	2
	- Sử dụng hệ thống EMIS online để xây dựng báo cáo thống kê (1 điểm).	1	1
4	Thực hiện quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (1 điểm).	1	1
	Đối với các trường ngoài công lập		
1	Công tác kế hoạch (4 điểm)	4	
	- Xây dựng kế hoạch đào tạo: Thực hiện tốt công tác xác định chỉ tiêu tuyển sinh bao gồm thời gian đăng ký chỉ tiêu, các số liệu về đăng ký chỉ tiêu, không phải đăng ký lại hoặc đăng ký nhiều lần và tính hợp lý của chỉ tiêu tuyển sinh (2 điểm);	2	
	- Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo: Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, không vi phạm các quy định về tuyển sinh đào tạo đối với các trình độ đào tạo (1.5 điểm);		

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
	- Hoàn thành các báo cáo định kỳ và đột xuất (0.5 điểm)		
2	Công tác thống kê (4 điểm)	4	
	- Thực hiện báo cáo thống kê kỳ kịp thời, đầy đủ, chính xác (3 điểm);	3	
	- Sử dụng hệ thống EMIS online để xây dựng báo cáo thống kê (1 điểm).	1	
3	Thực hiện quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (2 điểm).	2	
IX	Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, thư viện (Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, Đồ chơi trẻ em)	10	10
1	Công tác xây dựng cơ sở vật chất (3 điểm)	3	3
	- Có quy hoạch đã được phê duyệt và tổ chức xây dựng cơ sở vật chất của đơn vị theo hướng kiên cố hóa và hiện đại; khai thác các nguồn vốn hợp pháp ngoài ngân sách Nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất (có số liệu cụ thể) (1 điểm);	1	1
	- Có ban quản lý dự án xây dựng các công trình đủ năng lực theo quy định hiện hành để tổ chức quản lý, thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình (1 điểm);	1	1
	- Bảo quản, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất của đơn vị có hiệu quả, đúng mục đích (1 điểm)	1	1
2	Công tác thiết bị đào tạo và thư viện (4 điểm)	4	4
	- Có bộ phận chuyên trách (phòng, ban) tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng về công tác thiết bị đào tạo và thư viện. Có kế hoạch hàng năm, kế hoạch trung hạn và dài hạn về đầu tư thiết bị đào tạo và thư viện đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường (2 điểm);	2	2
	- Tổ chức tốt việc lồng ghép các nguồn vốn, đồng thời khai thác các nguồn vốn hợp pháp (vốn tự có, vốn huy động, tài trợ) để đầu tư tăng cường thiết bị đào tạo và thư viện có hiệu quả. Thực hiện đúng các quy định hiện hành về đầu tư mua sắm thiết bị đào tạo và thư viện (1 điểm);	1	1

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
	- Tổ chức tốt việc quản lý, khai thác sử dụng thiết bị đào tạo và thư viện hiện có để phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường (1 điểm).	1	1
3	Chế độ báo cáo (3 điểm)	3	3
	- Thực hiện chế độ báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành đúng thời gian quy định (1 điểm);	1	1
	- Thực hiện chế độ báo cáo quyết toán các dự án đầu tư mua sắm thiết bị đào tạo và thư viện theo quy định hiện hành đúng thời gian quy định (1 điểm);	1	1
	- Thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng các báo cáo khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian quy định (1 điểm).	1	1
X	Công tác tổ chức cán bộ (Vụ Tổ chức cán bộ)	10	10
1	Tập thể lãnh đạo nhà trường đoàn kết; thực hiện đúng quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; giải quyết đơn thư khiếu nại của cán bộ, viên chức nhà trường về công tác cán bộ theo đúng quy định của pháp luật; báo cáo đầy đủ, đúng hạn về công tác tổ chức cán bộ với cơ quan quản lý cấp trên (2 điểm).	2	2
2	Xây dựng, rà soát, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường theo đúng quy định (trong đó quy định đầy đủ, chi tiết chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, sự phối hợp công tác của các đơn vị, đoàn thể và cụ thể hoá nhiệm vụ, chế độ làm việc, quyền hạn của giảng viên, chuyên viên trường); thực hiện đúng quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của trường về tổ chức bộ máy và hoạt động của nhà trường (2 điểm).	2	2
3	Xây dựng đề án vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện rà soát hàng năm; xây dựng, ban hành quy định cụ thể về công tác tuyển dụng viên chức; xây dựng, ban hành kế hoạch tuyển dụng và thực hiện tuyển dụng viên chức, ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động theo đúng quy định (2 điểm).	2	2
4	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy định về công tác đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức, đặc biệt là đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách: nâng bậc lương, phụ cấp lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (2 điểm).	2	2

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
5	Rà soát, thực hiện quy hoạch cán bộ; xây dựng quy chế và thực hiện việc bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo theo thẩm quyền; thực hiện công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm (2 điểm).	2	2
XI	Công tác pháp chế (Vụ Pháp chế)	10	10
1	Thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế (1 điểm);	1	1
	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (1 điểm).	1	1
2	Thực hiện việc tham mưu, tư vấn cho Hội đồng đại học, Hội đồng trường, Hội đồng quản trị và Giám đốc, Hiệu trưởng (sau đây gọi tắt là Lãnh đạo nhà trường) về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động của nhà trường, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, đơn vị, cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học (1 điểm);	1	1
	Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với văn bản do các đơn vị khác của cơ sở giáo dục đại học soạn thảo trước khi trình Lãnh đạo nhà trường ký ban hành (0,5 điểm);	0.5	0.5
	Giúp Lãnh đạo nhà trường chuẩn bị ý kiến đóng góp cho dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, đơn vị gửi lấy ý kiến và kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền trong việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật (0,5 điểm).	0.5	0.5
3	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các văn bản quy phạm pháp luật mới, các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục đại học và các văn bản có liên quan về đổi mới giáo dục đại học; các nội quy, quy chế cho cán bộ, viên chức, nhân viên, giảng viên và người học (1 điểm);	1	1
	Xây dựng trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật của nhà trường, thực hiện các quy định về công khai, đưa nội dung thông tin phổ biến giáo dục pháp luật và cấp phát văn bằng, chứng chỉ trên website của trường (1 điểm);	1	1
	Phối hợp với các bộ phận chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức pháp luật trong đơn vị (0,5 điểm).	0.5	0.5

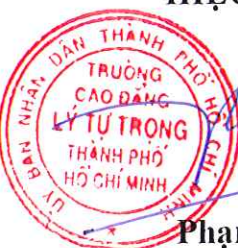
Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
4	Giúp Lãnh đạo nhà trường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý, chỉ đạo điều hành của nhà trường và đơn vị (1 điểm);	1	1
	Kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả và xử lý các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế trong hoạt động của nhà trường và đơn vị (1 điểm).	1	1
5	Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác pháp chế trong năm học (1 điểm).	1	1
	Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện công tác pháp chế với cơ quan quản lý giáo dục và thủ trưởng đơn vị đúng thời hạn (0,5 điểm).	0.5	0.5
XII	Công tác công nghệ thông tin (Cục Công nghệ Thông tin)	10	9
1	Triển khai các dịch vụ thông tin trên website nhà trường theo quy định tại Thông tư số 07/2010/TT-BGDĐT ngày 01/3/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể (6 điểm): - Điều 19 Thông tin chung về tổ chức, hành chính; - Điều 20 Trang thông tin về công tác đào tạo; - Điều 21 Tra cứu thông tin thi và kết quả học tập của sinh viên; - Điều 22 Trang thông tin về thi tuyển sinh; - Điều 25 Thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; - Điều 26 Thông tin về công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn; - Điều 31 Niên giám thống kê về giáo dục.	6	6
2	Cung cấp email theo tên miền của trường đến từng sinh viên, giảng viên theo quy định tại Thông tư số 07/2010/TT-BGDĐT ngày 01/3/2010 (1 điểm).	1	1
3	Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý: quản lý đào tạo, quản lý tài chính, quản lý sinh viên, quản lý cơ sở vật chất (1.5 điểm).	1.5	1.5
4	Triển khai ứng dụng mã nguồn mở theo quy định tại Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/3/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).	1	0
5	Thực hiện chế độ báo cáo đủ nội dung theo yêu cầu và đúng thời hạn (0.5 điểm).	0.5	0.5

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
XIII	Công tác Giáo dục quốc phòng – An ninh (Vụ Giáo dục Quốc phòng)	10	10
1	Hệ thống văn bản quản lý, chỉ đạo nội dung môn học giáo dục quốc phòng an ninh (bao gồm văn bản hướng dẫn triển khai của các cấp và văn bản của cấp mình ban hành (2 điểm).	2	2
2	Thực hiện đúng, đủ nội dung theo phân phối chương trình, hệ thống giáo án, sổ sách, sổ đăng ký, kế hoạch giảng dạy môn học giáo dục quốc phòng an ninh (3 điểm).	3	3
3	Đảm bảo đủ số lượng, chất lượng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn, thực hiện tốt chính sách đối với đội ngũ giảng viên (2 điểm);	2	2
4	Kết quả thực hành giảng dạy của giảng viên, kết quả kiểm tra nhận thức của sinh viên (2 điểm);	2	2
5	Đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học đúng, đủ theo quy định, xây dựng phòng học chuyên dùng, thao trường, bãi tập, trang phục khi lên lớp và luyện tập của giảng viên và học sinh môn học giáo dục quốc phòng an ninh (1 điểm);	1	1
	Ghi chú: Đối với các cơ sở giáo dục đại học đưa sinh viên vào học giáo dục quốc phòng an ninh tại các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh được quy định tại Thông tư Liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐT BXH ngày 05/11/2015 thì việc tự chấm điểm của các đơn vị được căn cứ vào việc thực hiện quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học ban hành tại Thông tư Liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐT BXH ngày 05/11/2015 để quy đổi với các tiêu chí chấm điểm trên.		
XIV	Tổ chức thực hiện các cuộc vận động (Công đoàn Giáo dục Việt Nam)	10	10
1	Nhà trường có biện pháp tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; đạt kết quả cụ thể, thiết thực, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (2 điểm).	2	2

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm
2	Tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động đúng quy định; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trường học; xây dựng trường đạt chuẩn văn hóa (1 điểm); Triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm”, “Quyên góp hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn” và các hoạt động từ thiện, nhân đạo khác (1 điểm).	2	2
3	Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên nhà trường có sự phối hợp chỉ đạo và tổ chức triển khai các nhiệm vụ gắn với hoạt động dạy và học của nhà trường, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc xây dựng tập thể đoàn kết vững mạnh (2 điểm).	2	2
4	Có các giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới công tác quản lý; đổi mới và tổ chức tốt công tác thi, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục; thực hiện chủ trương thi, tuyển sinh theo đúng quy định của ngành (1 điểm); Tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ ở các khoa, đơn vị trong nhà trường để rút kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả chỉ đạo trong toàn trường; cuối năm học, tổ chức tổng kết đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ trên, kết hợp với tổng kết năm học của nhà trường (1 điểm).	2	2
5	Phát động, triển khai, tổ chức phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm học thiết thực, hiệu quả (1,5 điểm); Phát hiện, bồi dưỡng gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; tổ chức tuyên dương, khen thưởng, nhân rộng gương điển hình tiên tiến (0.5 điểm).	2	2
	<u>TỔNG SỐ ĐIỂM</u>	200	196.5

Tổng số điểm đạt được: **196.5/200 điểm**

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2018

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA THÀNH PHỐ VÀ
CỜ THI ĐUA CHÍNH PHỦ**

Tên tập thể đề nghị
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Thông tin chung

- Tên đầy đủ: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Tên Tiếng Anh: Ly Tu Trong College of Ho Chi Minh City.
 - Địa chỉ trường: 390 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 3844 0567 Số fax: (028) 3811 8676
- E-mail: lytutrong@lrtc.edu.vn Website: lrtc.edu.vn

2. Quá trình thành lập và phát triển:

- Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiền thân là Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng, được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định thành lập vào năm 1986, nâng cấp thành Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng vào năm 1999, thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2005 và được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đổi tên thành trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 7/2017 cho đến nay.

- Là cơ sở giáo dục cao đẳng công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chịu sự quản lý trực tiếp của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, quản lý Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. Nhà trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

- Trường tổ chức và hoạt động theo Điều lệ trường cao đẳng ban hành theo Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

3. Những đặc điểm chính của đơn vị:

- Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được quy hoạch là trường tiên tiến cấp khu vực của ngành giáo dục và đào tạo thành phố, được phê duyệt lựa chọn đào tạo ngành, nghề trọng điểm với các cấp độ quốc tế, khu vực,

quốc gia và là Trường đào tạo ngành mũi nhọn của Thành phố giai đoạn 2016 – 2020.

- Trường thực hiện nhiệm vụ đào tạo đa ngành, đa nghề trong các lĩnh vực: Công nghệ, Kỹ thuật, Kinh tế, Tiếng Anh với đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn giỏi, tâm huyết với nghề, chương trình đào tạo bám sát nhu cầu xã hội, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đào tạo và đặc biệt Nhà trường đang có mối quan hệ hợp chặt chẽ với nhiều trường đại học, cao đẳng tiên tiến trong và ngoài nước

- Hiện nay trường đang từng bước đưa công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của trường hòa nhập với sự phát triển chung của giáo dục đại học, từng bước chuẩn hóa kiến thức cho người dạy và người học, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước.

4. Chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Đào tạo nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp phù hợp, có khả năng hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp, tự tạo được việc làm cho bản thân và xã hội.

- Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc bố trí và thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, khoa học, công nghệ và hoạt động tài chính; quản lý cán bộ, giảng viên, nhân viên; xây dựng đội ngũ giảng viên của trường đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng, cân đối về cơ cấu trình độ, cơ cấu ngành nghề theo quy định của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Tổ chức tuyển sinh, đào tạo, kiểm định chất lượng giáo dục, khoa học công nghệ; quản lý, sử dụng đất đai cơ sở vật chất, trang thiết bị tài sản và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Giữ gìn và phát triển những di sản văn hoá dân tộc.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Trong năm học 2017 – 2018, Trường đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo hướng dẫn của Sở Giáo dục & Đào tạo và Sở Lao động – Thương binh & Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời tích cực tham gia hưởng ứng phong trào thi đua do ngành giáo dục đào tạo phát động. Qua một năm thực hiện, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đạt được rất nhiều thành tích nổi bật, cụ thể như sau:

1. Công tác đào tạo

1.1. Kết quả tuyển sinh

Hàng năm, nhà trường chủ động liên hệ đến khoảng 900 trường THCS, THPT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và 29 tỉnh khu vực Miền trung, Tây nguyên, Miền Tây để cung cấp thông tin tuyển sinh, giới thiệu các ngành đào tạo. Năm học 2017-2018, công tác tuyển sinh được đánh giá rất thành công, cụ thể:

- Năm 2017 – 2018: Tuyển mới 4.898/4800 chỉ tiêu, đạt 102%.

- So với năm 2016 – 2017 đạt tỉ lệ 125% (năm 2016 – 2017, tuyển 3.924 HSSV) và năm 2015 – 2016 là 150% (năm 2015 – 2016, tuyển 3.314 HSSV)

1.2. Kết quả đào tạo:

Kết quả đào tạo		NH 2016 - 2017		NH 2017 – 2018 (Dự kiến)	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
CAO ĐẲNG					
Thi tốt nghiệp	Sinh viên đạt TN	534	58,9	899	60
	Sinh viên XS, khá, giỏi	38	7,1	72	08
Kết quả học tập	Sinh viên XS, khá, giỏi	368	9,3	634	10
	Sinh viên đạt TBC từ 4 trở lên	3638	91,8	5833	92
	Sinh viên thực tập đạt yêu cầu	591	98,0	1367	100
TRUNG CẤP					
Thi tốt nghiệp	Học sinh đạt TN	81	70,4	302	71
	Học sinh XS, khá, giỏi	23	28,4	91	30
Kết quả học tập	Học sinh XS, khá, giỏi	118	14,7	349	15
	Học sinh đạt TBC từ 5 trở lên	472	68,0	1629	70
	Học sinh thực tập đạt yêu cầu	118	90,8	387	91

1.3. Công tác phát triển, mở rộng ngành, nghề đào tạo:

- Nhà trường hiện có 9 khoa chuyên môn, đào tạo 9 ngành (hệ GDCN); 26 nghề (hệ GDNN), trong đó có 07 nghề được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phê duyệt là nghề trọng điểm với các cấp độ: 02 nghề trọng điểm cấp độ quốc tế (Công nghệ Ô tô, Cơ khí chế tạo), 02 nghề trọng điểm cấp độ khu vực (Điện công nghiệp, Cơ điện tử) và 03 nghề cấp độ quốc gia (Quản trị mạng máy tính; Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử và Công nghệ kỹ thuật cơ khí).

- Thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ chuyển đổi và đã được Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cấp phép đào tạo 26 ngành nghề trình độ trung cấp, 26 ngành nghề trình độ cao đẳng theo danh mục mã ngành nghề cấp IV của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Hiện nay, trường xin đăng ký bổ sung mở 08 nghề mới, đã thực hiện xong hồ sơ trình Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, gồm các nghề: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí; Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh, Kỹ thuật xây dựng, Logistic, Thương mại điện tử, Cơ khí chế tạo (cấp độ Quốc tế), Cơ điện tử (cấp độ Asean), Thiết kế đồ họa.

1.4. Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao

- Chương trình đào tạo xây dựng có mục tiêu rõ ràng, xác định cụ thể chuẩn kiến thức, kỹ năng, hình thức đào tạo và có đủ các chương trình môn học, học phần chi tiết theo quy định, quá trình xây dựng có tham khảo ý kiến các nhà tuyển dụng lao động và người học đã tốt nghiệp.

- Để đáp ứng nhu cầu đào tạo của xã hội và thị trường lao động, một số nghề đào tạo đã được hiệu chỉnh chương trình đào tạo và đề cương chi tiết một số học phần, giáo trình để đảm bảo cập nhật thông tin mới, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

1.5. Công tác đào tạo gắn với nhu cầu doanh nghiệp

- Thực hiện chủ trương nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Trường triển khai hình thức đào tạo gắn kết với doanh nghiệp, theo đó mục tiêu, nội dung đào tạo đều đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Trong năm, Trường được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Liên đoàn Lao động Thành phố, Ban Quản lý các Khu chế xuất – Khu công nghiệp chỉ định tổ chức 04 lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề Phay, Mài, Lập trình Tiện CNC, Cắt gọt kim loại cho 80 công nhân, người lao động học trực tiếp tại xưởng của 02 doanh nghiệp (Công ty TNHH Juki Việt Nam, Khu Chế xuất Tân Thuận, quận 7 và Công ty Cổ phần Nakycos, Khu Công nghiệp Tân Phú Trung, Củ Chi). Ngoài ra, nhà trường thực hiện khảo sát nhu cầu bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp. Qua khảo sát, nhà trường đã thực hiện bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho 50 công nhân, lao động với các nghề: Bồi dưỡng kiến thức Hàn (3G-6G), Công nghệ đúc kim loại, Công nghệ nhiệt luyện, Thiết bị mạ điện phân, Thiết bị sơn, sơn tĩnh điện; đào tạo kiến thức nền máy gia công áp lực: cắt, đột, dập chần, lóc tại xưởng nhà máy Z756 Khu Công nghiệp quốc phòng Long Bình, Đồng Nai.

- Hình thức hợp tác với các doanh nghiệp thông qua việc ký kết các hợp đồng đào tạo liên kết, đào tạo ngắn hạn; vận động doanh nghiệp tài trợ vật tư, máy móc thiết bị học tập và học bổng cho học sinh sinh viên vượt khó trong học tập. Nhiều năm qua, trường đã xây dựng được mối quan hệ mật thiết với trên 1000 doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận. Năm học 2016 – 2017 và 2017 – 2018, các doanh nghiệp đã tài trợ trang thiết bị dạy học, học bổng cho học sinh, sinh viên với trị giá gần 2 tỷ đồng.

- Năm 2018, Trường tổ chức đào tạo thí điểm mô hình “Đào tạo kép”, phối hợp với doanh nghiệp đào tạo 4 nhóm ngành công nghiệp trọng yếu, theo phương thức 30% thời gian học tại Trường và 70% thực hành kỹ năng nghề chuyên sâu tại doanh nghiệp.

1.6. Thống kê sinh viên, học viên đã tốt nghiệp có việc làm:

Nhà trường thực hiện khảo sát về tình trạng việc làm trên 562/747 HSSV đã tốt nghiệp từ tháng 9/2017 đến tháng 3/2018 (6 tháng), cụ thể như sau:

TT	Tình trạng việc làm	Số HSSV	Tỷ lệ %
	Có việc làm, trong đó:	562	100
1	Có việc làm phù hợp ngành đào tạo	478	85,06
2	Có việc làm và học tiếp lên trình độ cao hơn	44	7,82
3	Có việc làm chưa phù hợp với ngành đào tạo	40	7,11

1.7. Về thực hiện chế độ chính sách và hỗ trợ, khuyến khích học tập đối với Học sinh – Sinh viên.

Nhà trường thực hiện miễn giảm tiền học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP cho 2371 lượt HSSV; Xác nhận cho 5.068 HSSV để

bổ túc hồ sơ vay vốn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg; Trường đã cấp học bổng khuyến khích học tập cho 220 lượt HSSV với số tiền là 348.000.000 đồng.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm an ninh trật tự, xây dựng văn hóa nhà trường, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh sinh viên.

Tuyên truyền vận động HSSV nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật, tác phong, ngôn phong... Xây dựng đời sống văn hóa tại trường với phương châm: “Nói lời hay lẽ phải”, có văn hóa trong giao tiếp, hòa nhã, thân thiện với mọi người.

2. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ

Tổng số CB-GV-NV hiện nay của trường là 328 người, trong đó:

- Đội ngũ GV: 202, tỉ lệ GV/HSSV sau qui đổi là 1/22,4
- Trình độ chuyên môn: 02 tiến sĩ, 129 thạc sĩ. Tỷ lệ GV có trình độ sau đại học 75,7%.
- Trình độ ngoại ngữ của đội ngũ GV: 174/202 GV đạt chuẩn ngoại ngữ, tỉ lệ 86,57%; trong đó 147/201GV đạt chuẩn khung năng lực Tiếng Anh (Chứng chỉ hoặc tương đương trình độ A2, B1-2,C1, tham chiếu theo bảng khung năng lực Tiếng Anh của Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Trình độ tin học của đội ngũ GV: 26/202GV đạt trình độ IC3 hoặc tương đương, trong đó có 06 GV được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học phương pháp giảng dạy đào tạo trình độ IC3; 175 GV có trình độ A, B, tin học căn bản, tin học văn phòng.
- Tổng số CBQL, GV đang học Nghiên cứu sinh: 10 người
- Tổng số CBQL, GV đang học Cao học: 22 người
- Tổng số CBQL, GV đang học Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính: 77 người.

Xây dựng chính sách rõ ràng và nhất quán trong việc hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ thời gian cho cán bộ – giảng viên – nhân viên học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quy định rõ trong Quy chế chi tiêu nội bộ, những điều kiện này là động lực rất lớn để cán bộ – giảng viên – nhân viên tích cực học tập.

Có chính sách thu hút, ưu đãi cán bộ từ các nguồn ngoài trường, quan tâm bồi dưỡng, ưu đãi đội ngũ cán bộ hiện có và chủ động xây dựng phát triển đội ngũ cán bộ kế cận.

3. Công tác phát triển cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

Xác định tầm quan trọng của cơ sở vật chất trong việc đảm bảo và nâng cao chất lượng dạy và học, nhất là trong giai đoạn hiện nay công tác giáo dục nghề nghiệp đang từng bước hội nhập với quốc tế, đòi hỏi việc đầu tư cơ sở vật chất phải đảm bảo bảo tính đồng bộ và hiện đại, đáp ứng được nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo. Trường đã xây dựng chiến lược phát triển đến năm 2020 và những năm

tiếp theo với những bước đột phá, đầu tư trọng tâm, trọng điểm, thông qua các dự án đã xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Dự án Đầu tư ngành Cơ khí trở thành ngành đào tạo mũi nhọn của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2020;

- Dự án Đầu tư phát triển trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành trường nghề chất lượng cao đến năm 2020 và trường đầu tư nghề trọng điểm;

- Dự án “Đầu tư nghề trọng điểm giai đoạn 2018 - 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

- Dự án “Đầu tư nghề trọng điểm theo chương trình mục tiêu thuộc Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp-Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016-2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

- Đề án Hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu các ngành sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020;

- Đề án “Đầu tư Nhà trường thông minh”.

4. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng

- Trong năm 2017, Trường đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá theo tiêu chí Trường nghề chất lượng cao đúng theo 5 tiêu chí quy định của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và xây dựng Kế hoạch thực hiện đánh giá chương trình đào tạo theo Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về ban hành quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và Thông tư 15/2007/TT – BLĐTBXH ngày 8/6/2017 quy định tiêu chí tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nhà trường đã xây dựng ban hành triển khai thực hiện Kế hoạch đánh giá chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp năm học 2017-2018 theo quy định tại Thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành về Quy định chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

5. Hoạt động khoa học và công tác hợp tác, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm với các trường tiên tiến trong và ngoài nước.

- Năm 2017, cán bộ Nhà trường được cử đi tham quan, học tập và trao đổi kinh nghiệm với trường Đại học Chosun, Hàn Quốc theo chương trình của Sở Giáo dục và Đào tạo; tham quan nhà máy KONE tại Trung Quốc theo lời mời của công ty KONE Việt Nam.

- Năm 2018, cán bộ, giảng viên Nhà trường đi tham quan, giao lưu, học tập và trao đổi kinh nghiệm với trường Đại học Tôn Đức Thắng và trường Đại học Duy Tân (Đà Nẵng).

- Triển khai dự án Thợ Điện xanh do tập đoàn Schneider Electric, Pháp, ngân hàng Đầu tư và Phát triển Đức và tổ chức phi chính phủ Assist Asia tài trợ về đào tạo nghề Điện với tổng giá trị là 9 tỷ 800 triệu đồng. Dự án được phê duyệt theo quyết định số 4959/QĐ-UBND ngày 22 tháng 09 năm 2016 của Ủy Ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Triển khai tiếp chương trình dạy nghề Điện dân dụng miễn phí cho 192 đối tượng là thanh niên có hoàn cảnh khó khăn và bộ đội xuất ngũ của Hiệp hội Năng lượng không biên giới (ESF), Pháp với tổng trị giá viện trợ phi dự án tương đương 3 tỷ 760 triệu đồng tại Trường và 03 cơ sở giáo dục khác được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt theo quyết định số 5942/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016.

- Triển khai dự án xây dựng tòa nhà trung tâm đào tạo kỹ thuật viên trong lĩnh vực thang máy và thang cuốn, cung cấp các thiết bị đào tạo cùng các giải pháp điều khiển thông minh và hiện đại ngang tầm khu vực do tập đoàn Kone, Phần Lan, ngân hàng Đầu tư và Phát triển Đức tài trợ tổng giá trị tương đương 15 tỷ đồng. Dự án được sự phê duyệt theo quyết định số 2225/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Ủy Ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thực hiện dự án học bổng dành cho nữ sinh kỹ thuật HEEAP năm 2017 với Đại học bang Arizona, Hoa Kỳ, trị giá 32.500.000 đồng trao tặng cho 05 sinh viên (6.500.000 đồng/sinh viên)

- Tổ chức Hội thảo khoa học cấp Trường với chủ đề “Phát triển trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo mô hình trường chất lượng cao trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và định hướng đổi mới giáo dục nghề nghiệp”.

- Năm học 2017-2018 có 04 đề tài Khoa học và Công nghệ cấp trường và 2 đề tài cấp Thành phố đang thực hiện. Năm học 2016-2017 đã nghiệm thu 06 đề tài khoa học và công nghệ cấp trường.

- Tổng số bài báo công bố khoa học trên các tạp chí khoa học, hội nghị trong và ngoài nước trong năm học 2017 – 2018 của trường là 10 bài.

6. Thành tích hội thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi các cấp

- Thi Giáo viên giỏi nghề (cấp trường), kết quả 12/16 GV dự thi được công nhận GV dạy giỏi cấp trường, trong đó có 02 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba.

- Thi Học sinh giỏi nghề và thi tay nghề các cấp:

+ Sinh viên khoa Công nghệ thông tin trường tham gia kỳ thi Olympic Tin học Sinh viên Toàn quốc 2017 lần thứ 26 tổ chức Tại trường Đại học Sư Phạm Thành phố Hồ Chí Minh từ 05/12/2017 đến 08/12/2017, kết quả 01 giải ba và 01 giải khuyến khích.

+ Sinh viên tham gia kỳ thi tay nghề thành phố năm 2018 do Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố tổ chức từ 27/3/2018 đến 01/4/2018. Kết quả: 16/16 sinh viên được nhận giấy chứng nhận giỏi nghề của Sở Lao động Thương binh và Xã hội; trong đó có 02 giải nhì, 01 giải ba và 8 giải khuyến khích.

- Đăng cai thi học sinh giỏi nghề Tiện tại Nhà trường, cuộc thi do Thành đoàn tổ chức.

Tháng 5 năm 2018, Nhà trường vinh dự nhận Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích đóng góp tích cực trong công tác tổ chức Hội thi “Học sinh, sinh viên giỏi nghề” liên lục nhiều năm, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố.

7. Đổi mới công tác quản trị Nhà trường thông qua việc cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và đào tạo.

Nhà trường đã triển khai xây dựng Trung tâm điều hành và quản lý dữ liệu, nhằm giúp nhà quản trị quản lý chặt chẽ mọi hoạt động và điều hành công việc được khoa học hơn; thành lập Ban chỉ đạo triển khai hệ thống đánh giá năng lực (KPIs), tiêu chí đánh giá thể hiện đầy đủ, toàn diện về năng lực thực hiện của cá nhân, đảm bảo cho việc xây dựng chế độ thù lao, khen thưởng hợp lý; kích thích khả năng làm việc, cống hiến, sáng tạo, công bằng trong đội ngũ CB-VC-NLĐ.

Thông qua phần mềm hành chính điện tử (Egov), phần mềm quản lý đào tạo (PMT- EMS), phần mềm quản lý nhân sự (Epmis), phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp (Imas), phần mềm giảng dạy... Nhà trường đã ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện chuyên môn ở các hoạt động: quản lý, đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ, nhân sự, kế toán... góp phần giải quyết công việc chuyên môn của Nhà trường khoa học hơn, thuận tiện hơn, giảm bớt áp lực công việc hàng ngày cho đội ngũ CB-GV-NV.

8. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể:

8.1. Công đoàn

- Công đoàn cơ sở đã thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đội ngũ cán bộ, viên chức, NLĐ; tham gia quản lý, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định. Đảm bảo toàn thể CB-VC-NLĐ đều có hợp đồng lao động, có BHXH, BHYT, BHTN...

- Công đoàn tặng quà Tết cho toàn thể CB-VC-NLĐ; Chính quyền thưởng Tết cho mỗi CB-VC-NLĐ; Tổ chức du lịch hè cho CB-VC-NLĐ; Tổ chức thăm hỏi tặng quà cho đồng nghiệp khó khăn bị bệnh nan y.

- Công đoàn phối hợp với chính quyền tạo điều kiện, hỗ trợ cho CB-VC-NLĐ vay vốn ngân hàng để xây dựng, sửa chữa nhà cửa...

- Công đoàn cơ sở đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đội ngũ CB-VC-NLĐ thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết, chủ trương công tác công đoàn; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tuyên truyền vận động CB-VC-NLĐ nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật, tác phong, ngôn ngữ... Xây dựng đời sống văn hóa tại trường với phương châm: “Nói lời hay lẽ phải”, có văn hóa trong giao tiếp, giữ tác phong đúng mực của nhà

giáo, hòa nhã, thân thiện với mọi người. Phát động sinh hoạt chuyên đề và thực hiện “Văn hóa trong giao tiếp công sở”.

- Đã phát động phong trào xanh, sạch, đẹp; đảm bảo vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ; Tổ chức tuyên truyền phòng chống tác hại của thuốc lá trong toàn thể CB-VC-NLĐ.

Với tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái toàn thể CB-VC-NLĐ đã hưởng ứng thực hiện tốt, hiệu quả các cuộc vận động của Trường, của Ngành phát động: Công đoàn viên tham gia hiến máu nhân đạo; tham gia quỹ tương trợ công đoàn ngành; tham gia đóng góp, hỗ trợ nghĩa tình Hoàng Sa - Trường Sa; hỗ trợ giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt; hỗ trợ đồng nghiệp ngoại thành khó khăn vui tết; đóng quỹ học bổng Nguyễn Đức Cảnh NH 2017-2018: 26.240.000 đồng; phối hợp với Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên của trường tổ chức xây 01 văn nhà tình thương trị giá 20.000.000 đồng cho sinh viên; thăm và tặng quà cho đồng nghiệp bị bệnh nan y, khó khăn hơn 10 triệu đồng.

- CB-VC-NLĐ trường đã tích cực tham gia các hoạt động văn hoá văn nghệ và thể dục thể thao tạo ra một bầu không khí lành mạnh, vui tươi, đoàn kết trong nhà trường: Tham gia Hội thao truyền thống của Công đoàn ngành chào mừng Lễ 20/11, giải Bóng đá mini truyền thống Công đoàn, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng là đơn vị hỗ trợ và phối hợp với Công đoàn ngành tổ chức giải.

8.2. Đoàn thanh niên – Hội Sinh viên

Trong năm học 2017 – 2018 Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên đã tổ chức một số hoạt động:

- Phối hợp với UBND Phường 4 thực hiện ngày hội “An toàn giao thông”; phát động sinh viên tham gia hội thi “Học sinh Thành phố với Pháp luật; tổ chức giải đá bóng chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân ngày 22/12; cuộc thi “Ánh sáng thời Đại”.

- Tổ chức gặp gỡ, trao đổi giữa Cấp ủy Chi bộ Sinh viên, Ban thường vụ Đoàn trường và Đoàn viên xuất sắc năm học 2016 - 2017 về việc phát triển Đảng; tổ chức chương trình “Đêm hội trăng rằm”; “Hành trình thành phố tôi yêu”. Phối hợp với các Khoa tổ chức cuộc thi viết bài “Tri ân thầy cô”; “Tự hào trường tôi, Đoàn tôi”; tự hào “Sinh viên Cao đẳng Lý Tự Trọng”, thi sáng tác ca khúc truyền thống “Thanh niên Lý Tự Trọng”; tuần lễ “Tuổi trẻ Lý Tự Trọng với pháp luật”; Tuần lễ hưởng ứng tháng tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS; giao lưu với nhóm thí sinh tham gia Vòng chung kết Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học – Euréka lần XIX.

- Duy trì, đổi mới hoạt động của các Câu lạc bộ: đội văn nghệ xung kích, đội Kỹ thuật - Truyền thông, nhóm dẫn chương trình, nhóm kỹ năng thực hành xã hội, nhóm kỹ năng hoạt động Đoàn, CLB ảo thuật, CLB bóng đá nữ.

- Tổ chức và tham gia các hoạt động tình nguyện, chiến dịch Mùa hè xanh tại huyện Bình Chánh, huyện Củ Chi, chi phí thực hiện là 155.290.000 đ (do Trường hỗ trợ và mạnh thường quân đóng góp) thực hiện: Sửa chữa 03 căn nhà tình nghĩa và thăm hỏi và tặng quà gia đình chính sách, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng ở huyện Củ Chi và huyện Bình Chánh, sửa chữa 01 cây cầu ở huyện Bình Chánh, trao tặng 1.000 cuốn tập cho học sinh khó khăn hiếu học....Thực hiện Chương trình “Tết đoàn tụ năm 2017” trao tặng 30 vé xe và hỗ trợ tiền mặt cho 37 học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn về quê đón tết nguyên đán, trị giá hơn 30 triệu đồng; trao tặng 55 phần quà và mừng tuổi cho người vô gia cư không nơi nương tựa trên địa bàn quận Tân Bình, Tân Phú trị giá hơn 7 triệu đồng. Thành lập quỹ học bổng “Lý Tự Trọng - Tiếp bước đến trường”, tặng 15 suất dành cho sinh viên khó khăn vươn lên trong học tập, mỗi suất có giá trị từ 1.000.000 đ đến 1.500.000 đ. Vận động mạnh thường quân trao học bổng cho 35 học sinh nghèo hiếu học tổng cộng 80 triệu đồng. Tham gia chiến dịch Xuân tình nguyện tại thành phố và phối hợp với Hội Chữ thập đỏ phường 4, quận Tân Bình, Bệnh viện 175 tổ chức hiến máu nhân đạo tại trường.

8.3. Kết quả tham gia hội thao

CB-GV-NV trường tích cực tham gia các hoạt động cụm Công đoàn X, XI trực thuộc, cụm thi đua khối Cao đẳng đạt giải cao, cụ thể như sau:

- Giải nhất: Bóng chuyền; Cầu lông đơn nữ; Cầu lông đôi nam, đôi nữ.
- Giải nhì: Bóng đá nam, bóng đá nữ; Cầu lông đơn nam; Trò chơi vận động Đổ nước vào chai.
- Giải ba: Trò chơi vận động Nhảy dây tiếp sức.

Kết quả hội thao của HS-SV: Vô địch bộ môn bóng đá và bộ môn bóng chuyền Hội thao cụm hoạt động số 4.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

1.1. Đảng:

Năm 2017, Đảng bộ Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ, có 09/66 đảng viên được đánh giá, xếp loại “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- 13 cá nhân được xét bình chọn “Công tác dân vận khéo”.

1.2. Chính quyền:

Năm học 2016-2017:

❖ Cá nhân

- 344/355 Cá nhân đạt danh hiệu LĐTT, tỷ lệ 96,90%
- 27/344 Cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở, tỷ lệ 7,85%
- 11 Cá nhân được UBND Thành phố tặng Bằng khen

- 06 Cá nhân được tặng Huy hiệu Thành phố
- 04 Cá nhân được tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.

❖ Tập thể

- Đạt danh hiệu tập thể Lao động Tiên tiến, Lao động Xuất sắc năm học 2016 – 2017.
- Được Ủy ban nhân dân Thành phố tặng Cờ thi đua năm học 2016 – 2017.

1.3. Công đoàn:

❖ Tập thể

- Công đoàn ngành công nhận Công đoàn cơ sở danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”
- Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh tặng Bằng khen công đoàn cơ sở “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và hoạt động công đoàn năm học 2016-2017”.
- Năm học 2017-2018, Công đoàn cơ sở được bình chọn là đơn vị dẫn đầu Cụm Công đoàn X khối các trường cao đẳng, trung cấp trực thuộc.

❖ **Cá nhân:** 290/328 cá nhân được công nhận Công đoàn viên xuất sắc, đạt tỉ lệ 88,4%.

1.4. Đoàn thanh niên – Hội sinh viên:

Năm học 2016-2017:

- Đoàn Thanh niên: Thành Đoàn xếp loại tiên tiến .
- Hội Sinh viên: Thành Hội xếp loại tiên tiến.

Năm học 2017-2018:

- Đoàn Thanh niên: Được Thành Đoàn thông báo xếp loại xuất sắc.
- Hội Sinh viên: Được Thành Hội Đạt thông báo xếp loại xuất sắc.

2. Hình thức khen thưởng:

Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2016 – 2017	Quyết định tặng Cờ thi đua	Quyết định số 4440/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
2016 – 2017	Quyết định công nhận tập thể xuất sắc	Quyết định số 4441/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2016-2017
2016 – 2017	Quyết định công nhận tập thể tiên tiến	Quyết định số 1631/QĐ-GDDT-VP ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Sở Giáo dục – Đào tạo TP.HCM công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến năm học 2016-2017

Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2015 – 2016	Giấy khen	Quyết định số 1577/QĐ-GDĐT-VP ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Sở Giáo dục – Đào tạo TP.HCM khen thưởng thành tích “Đã có nhiều đóng góp tích cực trong quan hệ doanh nghiệp và tạo việc làm cho học sinh sau tốt nghiệp
2016 – 2017	Bằng khen của Bộ GD&ĐT	Quyết định số 289/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 1 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT có thành tích xuất sắc trong công tác thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục an ninh quốc phòng trong tình hình mới.
2017-2018	Bằng khen của UBNDTP.HCM	Quyết định số 1959/QĐUB ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích đóng góp tích cực trong công tác tổ chức Hội thi “Học sinh, sinh viên giỏi nghề” liên lục nhiều năm, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc